TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN ĐỘNG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 24 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Xuân Dương
2. Bà Hoàng Thị Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hưng - Kiểm sát viên;

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1984 tại huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn M, xã Vĩnh A, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở hiện nay; Thôn V, xã An B, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà La Thị D (đã chết); có vợ Ong Thị Huyền A, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân: Tại bản án số 19/2002/HS-ST ngày 01/11/2002 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", buộc phải chịu 50.000đ án phí hình sự sơ thẩm (Giá trị tài sản trộm cắp là 2.960.000đ). Năm 2003 bị can chấp hành xong án phí.

Tại bản án số 03/2006/HS-ST ngày 29/12/2006 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xử phạt 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo,

thời gian thử thách 30 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", buộc phải chịu 50.000đ án phí hình sự sơ thẩm (Giá trị tài sản trộm cắp là 1.360.000đ).

Tại bản án số 04/2008/HS-ST ngày 02/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xử phạt 26 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tổng hợp với hình phạt 16 tháng tù của bản án số 03/2006/HS-ST ngày 29/12/2006 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 bản án là 42 tháng tù. Bị can phải chịu 50.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 09/02/2009 bị can chấp hành xong án phí. Ngày 05/01/2011 bị can chấp hành xong hình phạt tù do được giảm án.

Tại bản án số 22/2009/HS-ST ngày 09/7/2009 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội "Đánh bạc" (Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 1.210.000đ). Tổng hợp với hình phạt 03 năm 06 tháng tù của bản án số 04/2008/HS-ST ngày 02/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 bản án là 04 năm 04 tháng và phải chịu 50.000đ án phí hình sự sơ thẩm, phạt bổ sung 3.000.000đ.

Ngày 05/01/2011 bị can chấp hành xong hình phạt tù do được giảm án. Ngày 24/8/2009, bị can chấp hành xong án phí và tiền phạt bổ sung.

Tại bản án số 104/2012/HS-ST ngày 20/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội "Đánh bạc" (Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 3.500.000đ). Bị can phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, phạt bổ sung 3.000.000đ.

Ngày 17/6/2014 bị can chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 24/04/2014 bị can chấp hành xong án phí. Ngày 12/12/2013 và ngày 22/5/2014 bị can nộp 1.000.000đ tiền phạt bổ sung.

Tại Quyết định miễn chấp hành hình phạt số 107QĐ-CA ngày 15/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, Quyết định miễn chấp hành hình phạt bổ sung số tiền 2.000.000đ cho Nguyễn Văn Th với lý do hành vi vi phạm của người bị xử phạt thuộc trường hợp được miễn chấp hành hình phạt theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH 13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 3; Điều 6 Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13.

Tại bản án số 08/2015/HS-ST ngày 25/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 36 tháng tù về tội "Đánh bạc" (Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 63.794.000đ). Bị can phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Không nhất trí với bản án của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Văn Th đã làm đơn kháng cáo bản án.

Tại bản án số 31/2015/HS-PT ngày 03/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn không chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Văn Th, áp dụng: Điều 20; 33 điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; 53; khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Văn Th 36 tháng tù, buộc phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Ngày 24/04/2017 bị can chấp hành xong án phí. Ngày 19/12/2017 bị can chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 23/6/2021 Nguyễn Văn Th có hành vi đánh bạc. Tại Quyết định xử phát vi phạm hành chính số 40/QĐXPHC ngày 20/9/2021 của Công an huyện Sơn Động xử phạt 350.000đ. Ngày 24/9/2021 Th chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2021 đến nay; hiện tại bị cáo đang bị tạm giam, có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Kim B, xã An L, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

2. La Văn Qu, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Ch, xã Vĩnh A, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

3. Ong Thị Huyền A, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn V, xã An B, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Hồi 09 giờ 35 phút ngày 01/7/2021, tại nghĩa trang nhân dân thị trấn An Châu, thuộc Tổ dân phố số 5, thị trấn An Châu, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác của Công an huyện Sơn Động phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1993, trú tại thôn Kim B, xã An L, huyện Sơn Động có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại bàn tay phải của Th 01 gói giấy màu trắng, có sọc kẻ màu xanh bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản niêm phong gói ma túy vào phong bì thư ký hiệu "01", đồng thời tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc Th về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (BL: 148 – 151).

Tại Cơ quan điều tra Th khai số ma túy trên là do Th cùng với La Văn Q, sinh năm 1989, trú tại thôn Ch, xã Vĩnh A, huyện Sơn Động mua của Nguyễn Văn Th, sinh năm 1984, ở thôn V, xã An B, huyện Sơn Động.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Th. Quá trình khám xét đã thu giữ tại túi quần trước bên phải của Th 01 túi nilon màu trắng, một cạnh có rãnh khóa nhựa màu trắng, phía trên có viền màu đỏ, bên trong chứa 11 gói giấy màu trắng, sọc kẻ màu xanh, bên trong các gói có chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; số tiền 6.510.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đen. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong 11 gói ma túy vào phong bì thư ký hiệu "02", niêm phong số tiền 6.510.000đ vào phong bì thư ký hiệu "03"; niêm phong chiếc điện thoại vào phong bì thư ký hiệu "04" (BL: 121- 127).

2. Ngày 03/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 01 gói giấy màu trắng, có sọc kẻ màu xanh bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Ngọc Th và 01 túi nilon màu trắng, một cạnh có rãnh khóa nhựa màu trắng, phía trên có viền màu đỏ, bên trong chứa 11 gói giấy màu trắng, sọc kẻ màu xanh, bên trong các gói có chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Th. Tại Kết luận giám định số 1072/KL-KTHS ngày 03/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

+ Trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu "01" đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng (đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng, có sọc kẻ màu xanh) là ma túy, có khối lượng 0,023 gam, loại Heroine.

+ Trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu "02" đã được niêm phong gửi giám định:

- Trong 01 "một" túi nilon màu trắng, một cạnh có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 11 (mười một) gói giấy màu trắng, có sọc kẻ màu xanh đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,260 gam, loại Heroine (BL: 110-115).

3. Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc Th, La Văn Qu và Nguyễn Văn Th khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 01/7/2021, Th cùng với mẹ Th là Hoàng Thị N, sinh năm 1964, đi xe mô tô từ nhà Th xuống thị trấn An Châu, huyện Sơn Động để mua đồ dùng cho gia đình. Khi xuống đến ngã tư thị trấn An Châu khoảng 09 giờ cùng ngày thì Th gặp bạn là La Văn Qu. Khi gặp nhau, Th và Qu rủ nhau mỗi người bỏ ra góp 100.000đ để đi mua ma túy về sử dụng thì cả hai đồng ý. Sau đó Qu điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98N2-4702, nhãn hiệu Yamaha,

màu đỏ đen (là xe của Qu) chở Th đi đến nhà Nguyễn Văn Th để mua ma túy. Khi đi đến nghĩa trang nhân dân thuộc Tổ dân phố Lốt, thị trấn An Châu, huyện Sơn Động thì Qu lấy điện thoại di động của mình, sử dụng số thuê bao 0359.708.243 gọi điện cho Th qua số thuê bao của Th là 0983.378.900 để hỏi mua ma túy, ban đầu Th không đồng ý bán ma túy cho Qu, nhưng sau đó do Qu gọi điện hỏi nhiều lần nên Th đồng ý bán ma túy cho Qu. Gọi điện cho Th xong Qu lại điều khiển xe mô tô của mình chở Th đến nhà Th. Khi đi đến sân nhà thì thấy nhà Th đóng cửa nên Qu đứng ở sân gọi cửa Th. Do đã trao đổi từ trước, biết Qu đến mua ma túy nên Th bảo Qu đưa tiền qua khe cửa cho Th, Qu không trực tiếp đưa tiền mà bảo Th cầm 200.000đ đưa qua khe cửa vào trong nhà cho Th, Th ở trong nhà đưa qua khe cửa ra ngoài 01 gói giấy được vo tròn, bên trong có 02 gói giấy màu trắng, sọc kẻ màu xanh, bên trong chứa chất cục bột màu trắng là ma túy Heroin. Thương cầm gói ma túy Th đưa ra rồi quay ra chỗ Qu rồi Qu điều khiển xe mô tô chở Th đi về Nghĩa trang nhân dân thị trấn An Châu thuộc tổ dân phố số 5, thị trấn An Châu, huyện Sơn Động. Khi đến nghĩa trang, Th mở gói giấy mà Th đưa cho ra rồi đưa cho Qu 01 gói ma túy, Qu cầm gói ma túy Th đưa cho rồi mang ra sử dụng hết rồi đi xe mô tô về trước, còn Th vẫn cầm 01 gói ma túy trên tay đứng ở đó. Đến 09 giờ 35 phút cùng ngày khi Th lấy ma túy ra chuẩn bị sử dụng thì bị Tổ công tác của Công an huyện Sơn Động phát hiện, bắt quả tang như trên.

Về nguồn gốc số ma túy Th bán cho Qu và số ma túy thu giữ khi khám xét nhà Th, Th khai: Khoảng 10 giờ ngày 29/6/2021, Th đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ đi từ khu vực Lán Than, xã An Bá, huyện Sơn Động đến khu vực cây xăng Biển Động thuộc xã Biển Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang để tìm mua ma túy. Tại đây Th gặp một người đàn ông tên Việt không rõ họ, năm sinh, quê quán, khoảng 45 tuổi, cao khoảng 1m60, Th hỏi mua ma túy của Việt thì được Việt bán cho 01túi nilon màu trắng bên trong có đựng ma túy Heroin với giá 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, Th cất ma túy vào túi quần và đi nhờ xe máy của một người đàn ông khác không rõ họ tên, năm sinh, quê quán về nhà. Khi về đến nhà, Th lấy gói ma túy ra rồi lấy một phần để sử dụng, đến tối ngày 30/6/2021 Th sử dụng dao lam chia số ma túy còn lại thành 13 phần rồi gói vào 13 gói giấy màu trắng, có sọc kẻ màu xanh sau đó cho toàn bộ 13 gói ma tuý vào túi nilon màu trắng và cất giấu vào túi quần của Th. Khoảng 09 giờ ngày 01/7/2021 thì Qu gọi điện hỏi mua ma túy của Th sau đó Th bán ma túy cho Qu, đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì có lực lượng Công an huyện Sơn Động đến khám xét nhà Th và đã thu giữ những đồ vật và ma túy như trên (BL: 160-218).

4. Ngày 19/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động đã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại 0983.378.900 và số điện

thoại 0359.708.243. Kết quả: Số thuê bao 0359.708.243; đăng ký họ tên: La Văn Qu; sinh ngày 18/9/1989, địa chỉ An Lập, Sơn Động, Bắc Giang. Loại thuê bao trả trước; Số thuê bao 0983.378.900; đăng ký họ tên: Nguyễn Văn Th; sinh ngày 12/7/1984, địa chỉ xã An Lập (Nay là xã Vĩnh An), huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang. Trong khoảng thời gian từ 08 giờ 15 phút 09 giây đến 09 giờ 22 phút 05 giấy ngày 01/7/2021 hai số điện thoại trên có nhiều cuộc gọi liên lạc với nhau (BL:142-147).

5. Đối với Nguyễn Ngọc Th là người đã có hành vi tàng trữ 0,023 gam ma túy loại Heroine và La Văn Qu là người khai đã cùng đi mua ma túy với Th để sử dụng, ngày 22/9/2021, Công an huyện Sơn Động đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử lý đối với Qu về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với người đàn ông tên Việt, Th khai bán ma túy cho Th ở cây xăng xã Biển Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Quá trình điều tra Th khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

6. Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS-SĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

7. Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn Th giữ nguyên lời khai như trong giai đoạn điều tra. Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1, Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong giai đoạn điều tra, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù; miễn phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu 01 chiếc điện thoại di động Nhãn hiệu Itel, màu xanh đen, bên trong có lắp thẻ sim 0983.378.900, số tiền 200.000đ để sung công quỹ nhà nước; hoàn trả bị cáo 1.310.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; hoàn trả chị Ong Thị Huyền A 5.000.000đ; bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Th luôn thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn Th là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã bỏ ra số tiền 1.000.000đ để mua ma túy với mục đích để sử dụng và bán lại cho con nghiện khác kiếm lời. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/7/2021, tại nơi ở của Nguyễn Văn Th ở thôn V, xã An B, huyện Sơn Động, Th đã có hành vi bán trái phép cho La Văn Qu 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,023 gam với giá 200.000đ. Khám xét nơi ở của Th Cơ quan điều tra thu giữ tại túi quần bên phải của Th đang mặc 11 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,260 gam. Tổng cộng số ma túy Th đã bán và số ma túy Thắng tàng trữ với mục đích sử dụng và bán lại cho người khác là 0,283 gam ma túy Heroine.

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Th là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về các loại chất gây nghiện của Nhà nước, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán chất ma túy nhưng vẫn thực hiện; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét thấy ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, người nghiện ma túy kéo dài sẽ bị suy kiệt sức khỏe nghiêm trọng; khi lên cơn nghiện, người nghiện ma túy không làm chủ được hành vi, có thể gây nguy hiểm đến người khác và xã hội; người sử dụng ma túy còn nguy hiểm đến tính mạng, có nguy cơ lây lan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS. Nhà nước ta và cả cộng đồng thế giới đều tuyên truyền rộng rãi về tác hại của chất ma túy, thế nhưng bị cáo không tiếp thu mà dấn thân vào con đường nghiện ngập dẫn đến phạm tội; chứng tỏ bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của chính mình.

Xem xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, có thái độ ăn

năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân rất xấu, từng 06 lần bị kết án, trong đó có 02 lần bị Tòa án xử phạt về tội "Trộm cắp tài sản"; 01 lần bị xử phạt về tội "Cố ý gây thương tích"; 03 lần bị xử phạt về tội "Đánh bạc"; từng 01 lần bị Công an huyện Sơn Động xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc". Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Xét thấy cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo là đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự nhà nước ta; hình phạt giành cho bị cáo ở mức đầu của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Đại diện viện kiểm sát đề nghị miễn phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên HĐXX xét thấy mục đích phạm tội của bị cáo là để kiếm lời phục vụ cho nhu cầu bản thân; bị cáo không thuộc trường hợp hộ nghèo hay cận nghèo, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đ là đúng quy định của pháp luật.

[7] Các đối tượng Nguyễn Ngọc Th, La Văn Qu đều là người nghiện chất ma túy. Th và Qu mua ma túy của Nguyễn Văn Th có khối lượng dưới 0,1 gam Heroine với mục đích để sử dụng nên chưa để yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 22/9/2021, Công an huyện Sơn Động đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử lý đối với Qu về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là có căn cứ.

[8] Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì thư Ký hiệu "01"; 01 phong bì thư ký hiệu "02", cả hai phong bì đều đựng chất ma túy sau giám định, đều được niêm phong bằng hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang. Xét thấy chất ma túy là loại chất cấm tàng trữ, lưu hành nên cần phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu xanh đen, bên trong có lắp thẻ sim 0983.378.900 được niêm phong bằng phong bì thư ký hiệu "4", là điện thoại của Thắng sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy cần tịch thu xung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 6.510.000đ thu giữ trực tiếp của Nguyễn Văn Th, Th khai trong đó có 200.000đ tiền bán ma túy mà có, số tiền còn lại có 5.000.000đ là tiền của vợ bị cáo là Ong Thị Huyền A đưa cho để trả tiền công xây nhà , số tiền

1.310.000đ là tiền của cá nhân Th do lao động mà có. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu 200.000đ xung công quỹ, trả lại cho Ong Thị Huyền A 5.000.000đ, trả cho Th 1.310.000đ. HĐXX nhận định: Số tiền 200.000đ do bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước, số tiền còn lại là 6.310.000đ bị cáo và vợ bị cáo đều khai có 5.000.000đ là tiền của Ong Thị Huyền A nhưng không có tài liệu gì để chứng minh nên lời khai đó là không có căn cứ. Tuy nhiên, số tiền trên không liên quan đến việc phạm tội, cơ quan điều tra đã thu trực tiếp của bị cáo, do vậy, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tất cả những vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

[9] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại dĐiều 6, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ khoản 1, 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 02 (Hai) năm 08 (Tám) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày tạm giam giữ (ngày 01/7/2021).

Phạt bổ sung Nguyễn Văn Th số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước.

2- Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy sau giám định đựng trong 01 phong bì thư Ký hiệu "01"; 01 phong bì thư ký hiệu "02", đều được niêm phong bằng hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang.

Tịch thu của Nguyễn Văn Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu xanh đen, bên trong có lắp thẻ sim 0983.378.900 được niêm phong bằng phong bì thư ký hiệu "4" và số tiền 200.000đ để xung công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả Nguyễn Văn Th số tiền 6.310.000đ (Sáu triệu ba trăm mười nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

3- Áp dụng Điều 6, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được (hoặc ngày niêm yết) bản án xét xử vắng mặt.

Nơi nhận:
- Bị cáo, đương sự
- VKSND huyện SĐ
- VKSND tỉnh BG
- TAND tỉnh BG
- Công an huyện SĐ
- Chi cục THADS huyện SĐ
- Sở Tư pháp BG
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Hằng